

1. Tuyên bố và cương lĩnh hành động Bắc Kinh

- Được thông qua tại Hội nghị lần thứ 4 của LHQ về Phụ nữ vào năm 1995.
- Nhìn nhận lồng ghép giới là một chiến lược toàn cầu để thúc đẩy bình đẳng giới.
- Một chương trình nghị sự hành động với mục tiêu loại bỏ tất cả trở ngại cho việc tham gia chủ động của phụ nữ trong tất cả lĩnh vực của đời sống công chúng và cá nhân.
- Bao hàm lồng ghép giới trong nghèo đói; giáo dục và đào tạo phụ nữ; kinh tế; quyền lực và ra quyết định; cơ chế thể chế có lợi cho phụ nữ; nhân quyền và môi trường.

2. Công ước của Liên hợp quốc về Xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ (CEDAW) (Việt Nam đã gia nhập công ước này năm 1981)

- Thông qua vào năm 1979 tại Đại hội đồng của LHQ.
- Một nguyên tắc cơ bản cho việc thúc đẩy bình đẳng giới, công bằng giới.
- Công cụ pháp lý bao trùm/toàn diện nhất; thường được đề cập đến như một đạo luật về quyền của phụ nữ.
- “Các quốc gia thành viên phải đảm bảo quyền bình đẳng của nam và nữ để tham gia vào tất cả các quyền kinh tế, xã hội, văn hoá, dân sự và chính trị”.

3. Tuyên bố của LHQ về quyền của người bản địa (UNDRIP)

- Tuyên bố rõ ràng rằng tất cả các quyền và sự tự do phải được đảm bảo một cách bình đẳng đối với các cá nhân nam giới và nữ giới người bản địa/dân tộc thiểu số.
- Đảm bảo rằng sự quan cụ thể là dành cho những quyền và nhu cầu đặc biệt của phụ nữ người dân tộc thiểu số trong việc thực thi.
- Phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số được bảo vệ đầy đủ và đảm bảo chống lại tất cả các hành vi bạo hành và phân biệt.
- Liên hệ trực tiếp đến ngành lâm nghiệp, gồm mối liên hệ với quyền quản lý, bảo vệ, bảo tồn môi trường và tài nguyên với sự tham gia bình đẳng trong việc ra quyết định.

4. Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs)

- Đạt được bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.
- Một số mục tiêu cụ thể:
 - Chấm dứt mọi sự phân biệt chống lại phụ nữ và bé gái;
 - Loại bỏ mọi hình thức bạo lực và việc thực hành có hại;
 - Thừa nhận và đánh giá cao các công việc không được trả tiền và việc nội trợ;
 - Đảm bảo sự tham gia đầy đủ và có hiệu quả của phụ nữ và cơ hội bình đẳng cho vị trí lãnh đạo;
 - Đảm bảo việc tiếp cận toàn diện đến sức khỏe và quyền sinh sản và tình dục; và
 - Thực hiện đổi mới quyền bình đẳng của phụ nữ đối với các nguồn lực kinh tế.

5. Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến Đổi Khí Hậu: Bối cảnh và văn bản cụ thể

- Hội nghị các thành viên 7 (COP7) năm 2001 được tổ chức tại Marrakech (Morocco) đi đến một quyết định về sự tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào ở tất cả các cấp trong việc ra quyết định liên quan đến biến đổi khí hậu.
- Kêu gọi gắn kết phụ nữ trong các vị trí chính yếu/quan trọng trong quá trình ra quyết định và đàm phán về biến đổi khí hậu.
- Chương trình làm việc Lima về giới đề xuất tại COP20 vào năm 2014 (Lima, Peru) yêu cầu các thành viên UNFCCC tạo thuận lợi về cân bằng giới cũng như thúc đẩy nhạy cảm giới trong việc phát triển và thực thi chính sách về khí hậu.

- Chương trình làm việc Lima giải quyết nhu cầu ho việc lồng ghép giới trong UNFCCC thông qua các mục tiêu phù hợp trong các hoạt động trong UNFCCC và cho việc phát triển năng lực của các đại biểu nam và nữ.

Công ước Đa Dạng sinh học (CBD)

- Được thiết lập tại hội nghị thượng đỉnh tổ chức tại thành phố Rio de Janeiro vào năm 1992 và là một phần của “các Công ước Rio”.
- Thoả thuận môi trường quốc tế duy nhất đề cập đến Tuyên bố và Cương lĩnh hành động Bắc Kinh.
- Khuyến khích bảo vệ và sử dụng hiệu quả tri thức, sáng tạo và thực hành của phụ nữ và cộng đồng dân tộc thiểu số/bản địa.
- Thừa nhận vai trò sống còn của phụ nữ trong bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học và khẳng định nhu cầu có sự tham gia đầy đủ của phụ nữ trong tất cả các cấp độ ra quyết định .

Hướng dẫn tự nguyện về quản trị đất đai có trách (VGGT)

- Chính sách và pháp luật để đảm bảo rằng các quyền hưởng dụng đất đai phải không có sự phân biệt và nhạy cảm giới .
- Tuyên bố rằng thông tin về quản trị đất đai phải được cung cấp/truyền tải bằng ngôn ngữ phù hợp đến tất cả các bên liên quan thông qua các thông điệp nhạy cảm giới.
- Khuyến khích việc giám sát các kết quả tác động của các chương trình, bao gồm tác động phân tách giới về an ninh lương thực và giảm nghèo.
- Đưa ra sự hỗ trợ kỹ thuật và pháp lý cho các cộng đồng bị ảnh hưởng để tham gia vào việc phát triển các chính sách, quy định và dự án đất đai bằng các biện pháp không có sự phân biệt và có sự nhạy cảm giới.

Công ước của Tổ chức lao động quốc tế

- Thúc đẩy sự bình đẳng trong tuyển dụng giữa nam và nữ
- Thúc đẩy sự bình đẳng trong trách nhiệm gia đình giữa nam và nữ
- Công ước trả công bình đẳng số 100 (1951): Đảm bảo nguyên tắc trả công bình đẳng cho lao động nam và nữ.
- Công ước chống phân biệt đối xử lao động 111 (1958): Đảm bảo nguyên tắc không phân biệt đối xử nam và nữ trong đào tạo, tập huấn và tiếp cận cơ hội tuyển dụng và điều kiện tuyển dụng.

- Được thông qua tại Hội nghị lần thứ 4 của LHQ về Phụ nữ vào năm 1995.
- Nhìn nhận lồng ghép giới là một chiến lược toàn cầu để thúc đẩy bình đẳng giới.
- Một chương trình nghị sự hành động với mục tiêu loại bỏ tất cả trở ngại cho việc tham gia chủ động của phụ nữ trong tất cả lĩnh vực của đời sống cá nhân và công chúng .
- Bao hàm lồng ghép giới trong nghèo đói; giáo dục và đào tạo phụ nữ; kinh tế; quyền lực và ra quyết định; cơ chế thể chế có lợi cho phụ nữ; nhân quyền và môi trường.

- Thông qua vào năm 1979 tại Đại hội đồng của LHQ.
- Một nguyên tắc cơ bản cho việc thúc đẩy bình đẳng giới, công bằng giới.
- Công cụ pháp lý bao trùm/toàn diện nhất; thường được đề cập đến như một đạo luật về quyền của phụ nữ.
- “Các quốc gia thành viên phải đảm bảo quyền bình đẳng của nam và nữ để tham gia vào tất cả các quyền kinh tế, xã hội, văn hoá, dân sự và chính trị”.

- Tuyên bố rõ ràng rằng tất cả các quyền và sự tự do phải được đảm bảo một cách bình đẳng đối với các cá nhân nam giới và nữ giới người bản địa/dân tộc thiểu số.
- Đảm bảo rằng sự quan tâm cụ thể dành cho những quyền và nhu cầu đặc biệt của phụ nữ người dân tộc thiểu số trong việc thực thi.
- Phụ nữ và trẻ em dân tộc thiểu số được bảo vệ đầy đủ và đảm bảo chống lại tất cả các hành vi bạo hành và phân biệt.
- Liên hệ trực tiếp đến ngành lâm nghiệp, gồm mối liên hệ với quyền quản lý, bảo vệ, bảo tồn môi trường và tài nguyên với sự tham gia bình đẳng trong việc ra quyết định.

- Đạt được bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ.
- Một số mục tiêu cụ thể:
 - Chấm dứt mọi sự phân biệt hống lại phụ nữ và bé gái;
 - Loại bỏ mọi hình thức bạo lực và việc thực hành có hại;
 - Thừa nhận và đánh giá cao các công việc không được trả tiền và việc nội trợ;
 - Đảm bảo sự tham gia đầy đủ và có hiệu quả của phụ nữ và cơ hội bình đẳng cho vị trí lãnh đạo;
 - Đảm bảo việc tiếp cận toàn diện đến sức khỏe và quyền sinh sản và tình dục; và
 - Thực hiện đổi mới quyền bình đẳng của phụ nữ đối với các nguồn lực kinh tế .

- Hội nghị các thành viên 7 (COP7) năm 2001 được tổ chức tại Marrakech (Morocco) đi đến một quyết định về sự tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào ở tất cả các cấp trong việc ra quyết định liên quan đến biến đổi khí hậu.
- Kêu gọi gắn kết phụ nữ trong các vị trí chính yếu/quan trọng trong quá trình ra quyết định và đàm phán về biến đổi khí hậu.
- Chương trình làm việc Lima về giới đề xuất tại COP20 vào năm 2014 (Lima, Peru) yêu cầu các thành viên UNFCCC tạo thuận lợi về cân bằng giới cũng như thúc đẩy nhạy cảm giới trong việc phát triển và thực thi chính sách về khí hậu.
- Chương trình làm việc Lima giải quyết nhu cầu cho việc lồng ghép giới trong UNFCCC thông qua các mục tiêu phù hợp trong các hoạt động trong UNFCCC và cho việc phát triển năng lực của các đại biểu nam và nữ.

- Được thiết lập tại hội nghị thượng đỉnh tổ chức tại thành phố Rio de Janeiro vào năm 1992 và là một phần của “các Công ước Rio”.
- Thoả thuận môi trường quốc tế duy nhất đề cập đến Tuyên bố và Cương lĩnh hành động Bắc Kinh.
- Khuyến khích bảo vệ và sử dụng hiệu quả tri thức, sáng tạo và thực hành của phụ nữ và cộng đồng dân tộc thiểu số/bản địa.
- Thừa nhận vai trò sống còn của phụ nữ trong bảo tồn và sử dụng bền vững tài nguyên đa dạng sinh học và khẳng định nhu cầu có sự tham gia đầy đủ của phụ nữ trong tất cả các cấp độ ra quyết định .

- Chính sách và pháp luật để đảm bảo rằng các quyền hưởng dụng đất đai phải không có sự phân biệt và có sự nhạy cảm giới .
- Tuyên bố rằng thông tin về quản trị đất đai phải được cung cấp/truyền tải bằng ngôn ngữ phù hợp đến tất cả các bên liên quan thông qua các thông điệp nhạy cảm giới.
- Khuyến khích việc giám sát các kết quả tác động của các chương trình, bao gồm tác động phân tách giới về an ninh lương thực và giảm nghèo.
- Đưa ra sự hỗ trợ kỹ thuật và pháp lý cho các cộng đồng bị ảnh hưởng để tham gia vào việc phát triển các chính sách, quy định và dự án đất đai bằng các biện pháp không có sự phân biệt và có sự nhạy cảm giới.

- Thúc đẩy sự bình đẳng trong tuyển dụng giữa nam và nữ
- Thúc đẩy sự bình đẳng trong trách nhiệm gia đình giữa nam và nữ
- Công ước trả công bình đẳng số 100 (1951): Đảm bảo nguyên tắc trả công bình đẳng cho lao động nam và nữ.
- Công ước chống phân biệt đối xử lao động 111 (1958): Đảm bảo nguyên tắc không phân biệt đối xử nam và nữ trong đào tạo, tập huấn và tiếp cận cơ hội tuyển dụng và điều kiện tuyển dụng.

Tuyên bố và cương lĩnh hành động Bắc Kinh

**Công ước của Liên hợp quốc về Xóa bỏ mọi
hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ
(CEDAW)**

**Tuyên bố của LHQ về quyền của người bản địa
(UNDRIP)**

Mục tiêu phát triển bền vững (SDGs)

**Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến
Đổi Khí Hậu: Bối cảnh và văn bản cụ thể**

Công ước Đa Dạng sinh học (CBD)

Hướng dẫn tự nguyện về quản trị đất đai có trách (VGGT)

Công ước của Tổ chức lao động quốc tế